

Bản án số: 90/2020/HSST
Ngày: 02-7-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI DƯƠNG, TỈNH HẢI DƯƠNG
Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Bà **Nguyễn Thị Thu Hương**.
- *Các Hội thẩm nhân dân :*
 - + Bà **Ngô Thị Thời** .
 - + Bà **Nguyễn Thị Tươi**.
- *Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà:* Bà Trần Thị Oanh - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương tham gia phiên toà:* Bà **Đặng Thị Thủy** - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 7 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương mở phiên toà xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 93/2020/HSST ngày 19 tháng 6 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 83/2020/QĐXXST-HS ngày 22/6/2020 đối với bị cáo:

Phạm Đình A, sinh năm: 1990.

Giới tính: Nam

Tên gọi khác: Không

Nơi ĐKNKTT và chỗ ở: Thôn TX, xã L H, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12.

Con ông Phạm Đình T và bà Nguyễn Thị Th.

Gia đình có 04 chị em, bị cáo là con thứ tư.

Tiền sự: Chưa.

*Tiền án: Bản án số 71/2015/HSST ngày 28/9/2015 của Tòa án nhân dân huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương xử phạt 10 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 20 tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm về tội Đánh bạc (số tiền đánh bạc là 19.600.000đ), hình phạt bổ sung: 5.000.000đ, án phí 200.000đ. Ngày 27/9/2017 A nộp 100.000đ án phí; đến ngày 06/4/2020 A nộp 100.000đ án phí và 5.000.000đ tiền phạt.

Biện pháp ngăn chặn: Bị cáo đang thực hiện Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 91/CCT-TA ngày 19/6/2020 của Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương.

Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

*** Người làm chứng:**

- + Anh Tăng Văn D, sinh năm 1978.
- + Anh Đồng Đức L, sinh năm 1979.
- + Ông Trần Văn Th, sinh năm 1963.
- + Anh Phạm Đình Đ, sinh năm 1987.
- + Anh Vũ Vinh Nh, sinh năm 1979.
- + Anh Vũ Vinh T, sinh năm 1986.
- + Anh Phạm Văn C, sinh năm 1976.
- + Anh Phạm Quý H, sinh năm 1977.

Đều trú tại: Thôn T X, xã LH, thành phố Hải Dương.

(ông Th, các anh D, L, Đ, Nh, T, C, H vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 14 giờ 00 phút ngày 12/02/2020, Phạm Đình A đến nhà ông Trần Văn Th ở Thôn TX, xã LH, TP.Hải Dương, tỉnh Hải Dương chơi thấy trên phòng khách tầng 2 có Tăng Văn D, Đồng Đức L, Vũ Vinh Nh, Vũ Vinh T, Phạm Văn C, Phạm Đình Đ đều ở cùng thôn TX; trong đó D, L, Nh, Đ đang đánh bạc trái phép được thua bằng tiền dưới hình thức đánh Liêng nên A vào tham gia đánh bạc cùng.

Đánh bạc bằng hình thức đánh Liêng như sau: Một trong số 5 người sẽ dùng bộ tú lơ khơ 52 quân bài chia cho mỗi người 3 quân bài, sau khi chia bài xong mỗi người phải bỏ ra 10.000đ gọi là tiền chống cửa. Sau đó người chơi lên bài và tính giá trị bài của mình mà có thể chọn úp bài, theo bài hoặc tố thêm. Úp bài thì mất số tiền bỏ ra chống cửa; theo bài là đặt tiền cược đúng bằng số tiền của người tố trước đặt. Tố thêm thì phải bỏ ra số tiền cao hơn số tiền của người tố trước. Ván chơi kết thúc khi tất cả cùng bỏ bài, người còn lại thắng và thu tiền của người chơi đã đặt. Nếu còn người theo thì sẽ so giá trị của bài để tính thắng thua. Người thắng sẽ chia bài để chơi ván tiếp theo. Các bộ bài trong chơi liêng được tính theo thứ tự từ lớn đến bé như sau: Sáp là bộ ba quân bài giống nhau, các sáp từ bé đến lớn là 2,3,4,5,6,7,8,9,10, J, Q, K, A. Liêng là bộ ba quân bài liên tiếp nhau, khi có 02 liêng bằng nhau thì sẽ tính cây có chất cao nhất để so sánh; chất cao nhất là chất Rô, sau đó đến chất Cơ, Tép và cuối cùng là chất Bích. Ảnh là bộ 3 quân bài đều có các quân J, Q, K; khi người chơi đều có ảnh thì bắt buộc so sánh chất cao nhất trong bài, nếu chất bằng nhau thì so sánh đến quân bài, thứ tự từ thấp đến cao của các quân bài là J, Q, K. Điểm là số đơn vị của tổng 3 quân bài cộng lại (các quân bài 10, J, Q, K đều được tính là 0 điểm), điểm cao nhất là 9 và thấp nhất là 0, khi bằng điểm thì so sánh quân bài có chất

cao nhất, nếu cùng chất thì so sánh quân, quân từ thấp đến cao là 2,3,4,5,6,7,8,9,10, J, Q,K, A.

A, D, L, Nh, Đ ngồi đánh bạc đến khoảng 16 giờ 00 phút cùng ngày thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Hải Dương phát hiện lập biên bản vụ việc trước sự chứng kiến của anh C, anh T, ông Th. Lợi dụng sơ hở L và Nh đã chạy thoát. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an TP.Hải Dương đã thu giữ tại chiếu bạc: 01 (một) bộ tứ lơ khơ 52 quân bài và số tiền 2.980.000đ (trong đó thu tại vị trí của D 210.000đ; tại vị trí của Đ 980.000đ; tại vị trí của A 1.790.000đ).

Đến ngày 20/02/2020 Đồng Đức L đến trình diện tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an TP.Hải Dương và tự nguyện giao nộp 150.000đ là số tiền L dùng đánh bạc và cầm theo khi bỏ chạy. Quá trình điều tra xác định được số tiền Phạm Đình A sử dụng để đánh bạc là 400.000đ, khi bị bắt A có 1.790.000đ.

Bản cáo trạng số 92/CT-VKSTPHD ngày 19/6/2020, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương truy tố bị cáo Phạm Đình A về tội "Đánh bạc".

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Phạm Đình A đã khai nhận hành vi phạm tội của bản thân.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương giữ quyền công tố tại phiên tòa trình bày luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Phạm Đình A và đề nghị HĐXX:

Tuyên bố bị cáo Phạm Đình A phạm tội "Đánh bạc".

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; **Điều 54 BLHS.**

Xử phạt bị cáo Phạm Đình A từ 04 tháng đến 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

- Hình phạt bổ sung: Không áp dụng đối với bị cáo.

- Về vật chứng: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm b, c khoản 2 Điều 106 BLTTHS:

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 3.130.000đ.

Tịch thu tiêu hủy 01 bộ tứ lơ khơ 52 quân đã sử dụng.

- Án phí: Áp dụng Điều 136 BLTTHS; Luật phí, lệ phí Tòa án; Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định mức thu lệ phí, án phí Tòa án. Buộc bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Bị cáo nói lời sau cùng, đề nghị HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên toà, phù hợp lời khai của bị cáo, người làm chứng, biên bản vụ việc. Hội đồng xét nhận thấy như sau:

[1] Phạm Đình A đã bị kết án về tội Đánh bạc, chưa được xóa án tích. Khoảng 16 giờ 00 phút ngày 12/02/2020, tại phòng khách tầng 2 nhà ông Trần Văn Th ở thôn TX, xã LH, thành phố Hải Dương, A đang đánh bạc trái phép được thua bằng tiền dưới hình thức đánh Liêng cùng với Tăng Văn D, Đồng Đức L, Vũ Vinh Nh, Phạm Đình Đ với tổng số tiền dùng đánh bạc là 3.130.000đ (*Ba triệu một trăm ba mươi ngàn đồng*) thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Hải Dương phát hiện lập biên bản, thu giữ vật chứng.

Hành vi bị cáo đánh bạc bằng hình thức đánh Liêng cùng với các anh Đ D, L, Nh tổng số tiền 3.130.000đ là hành vi vi phạm pháp luật. Bị cáo đánh bạc số tiền dùng đánh bạc 3.130.000đ dưới mức 5.000.000đ được quy định tại khoản 1 Điều 321 BLHS nhưng bị cáo có 01 tiền án về tội Đánh bạc chưa được xóa án. Do vậy hành vi đánh bạc trên của bị cáo là điều kiện đủ truy tố bị cáo về tội Đánh bạc theo khoản 1 Điều 321 BLHS, nên Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương truy tố bị cáo với tội danh và điều luật nêu trên là đúng người, đúng tội.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội không những trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng mà còn ảnh hưởng đến trật tự trị an trên địa bàn thành phố Hải Dương. Bị cáo có nhân thân xấu có 01 tiền án về cùng loại tội Đánh bạc chưa được xóa án nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân mà tiếp tục phạm tội Đánh bạc. Do vậy cần phải có mức án nghiêm đối với bị cáo nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[3] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Tại Bản án số 71/2015/HSST ngày 28/9/2015 của Tòa án nhân dân huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương xử phạt bị cáo 10 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 20 tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm về tội Đánh bạc (số tiền đánh bạc là 19.600.000đ), hình phạt bổ sung: 5.000.000đ, án phí 200.000đ. Ngày 27/9/2017 A nộp 100.000đ án phí; đến ngày 06/4/2020 An nộp 100.000đ án phí và 5.000.000đ tiền phạt. Bản án trên chưa được xóa án. Ngày 12/2/2020 bị cáo phạm tội Đánh bạc số tiền đánh bạc 3.130.000đ dưới mức 5.000.000đ được quy định tại khoản 1 Điều 321 BLHS là điều kiện đủ để truy tố bị cáo về tội đánh bạc theo khoản 1 Điều 321 BLHS. Do vậy bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là tái phạm theo điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS.

[4] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên toà và tại cơ quan điều tra, bị cáo thành khẩn khai báo, bị cáo có bố để được tặng Kỷ niệm chương vì đã hoàn thành nhiệm vụ trong huấn luyện, chiến đấu, phục vụ chiến đấu và

công tác trên biên giới phía Bắc của Tổ Quốc nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS.

Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 BLHS; bị cáo đánh bạc số tiền ít 400.000đ. Tổng số tiền dùng đánh bạc 3.130.000đ dưới mức 5.000.000đ được quy định tại khoản 1 Điều 321 BLHS là điều kiện đủ để truy tố bị cáo về tội đánh bạc theo khoản 1 Điều 321 BLHS. Do vậy HĐXX xem xét cho bị cáo hưởng mức hình phạt dưới mức thấp nhất khung hình phạt theo Điều 54 BLHS.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có công việc ổn định, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng:

- Số tiền 3.130.000đ bị cáo cùng các anh Đ, L, Nh, D dùng tiền đánh bạc là tiền phạm tội mà có cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

- Đối với 01 bộ tú lơ khơ 52 quân bị cáo dùng làm công cụ đánh bạc không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

Theo điểm b khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm b, c khoản 2 Điều 106 BLTTHS.

[7] Đối với ông Trần Văn Th không tham gia đánh bạc nhưng sử dụng phòng khách nhà mình cho các đối tượng đánh bạc; đối với Tăng Văn D, Phạm Đình Đ, Đồng Đức L chưa bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc hoặc hành vi tổ chức đánh bạc hoặc gá bạc; chưa bị kết án về tội đánh bạc hoặc tội tổ chức đánh bạc hoặc gá bạc, sử dụng số tiền dưới 5.000.000đ để đánh bạc nên Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hải Dương đã ra các quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền đối với ông Th, anh D, anh L, anh Nh, anh Đ là phù hợp pháp luật.

Đối với Vũ Vinh Nh hiện tại vắng mặt ở địa phương, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an TP.Hải Dương tiếp tục xác minh, làm rõ, khi có đủ căn cứ sẽ xử lý sau.

Không có căn cứ xử lý đối với anh Phạm Văn C, anh Vũ Vinh T là phù hợp pháp luật.

[8] Án phí: Bị cáo phạm tội phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 BLTTHS; Luật phí và lệ phí Toà án; Nghị quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc hội quy định về mức thu lệ phí, án phí Toà án.

[9] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Hải Dương, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố, đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định

tổ tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện điều hợp pháp.

Vì lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1; khoản 2 Điều 51; Điều 54; điểm b khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm b, c khoản 2 Điều 106; Điều 136 BLTTHS; Luật phí, lệ phí Tòa án; Nghị quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc hội quy định mức thu lệ phí, án phí tòa án.

Tuyên bố bị cáo Phạm Đình A phạm tội "Đánh bạc".

- Xử phạt bị cáo Phạm Đình A 04 (bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

- Về vật chứng:

+ Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 3.130.000đ (*ba triệu một trăm ba mươi ngàn đồng chẵn*). Được đựng trong 02 phong bì niêm phong trong đó:

- 01 phong bì niêm phong ký hiệu 824A, bên trong có số tiền 2.980.000đ; 01 phong bì niêm phong ký hiệu 824B, bên trong có số tiền 150.000đ.

+ Tịch thu tiêu hủy 01 bộ tú lơ khơ 52 quân bài.

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Hải Dương với Chi cục thi hành án dân sự thành phố Hải Dương ngày 01/7/2020).

- Án phí: Buộc bị cáo Phạm Đình A phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

- Quyền kháng cáo: Bị cáo Phạm Đình A có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

Nơi gửi:

- VKSND tỉnh Hải Dương;
- VKSND TP. Hải Dương;
- CQCSĐT Công an TP. Hải Dương;
- Bị cáo;
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Chi cục THA TP Hải Dương;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Thị Thu Hương